

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 6/1

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Hên

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	T Anh	Sinh	T Anh	N Văn	NGLL CN
	S2	N Văn	T Anh	Toán	KN Sổng	N Văn	Lịch Sử
	S3	N Văn	C Nghệ	GDCD	Sinh	Ả Nhạc	Địa Lí
	S4	SHL	Vật lí	Tin học	Toán	M Thuật	C Nghệ
	S5			Tin học	Toán	Toán	T Anh Tcường
CHIỀU	C1						
	C2		T Anh Tcường				
	C3		T Anh Tcường				
	C4		T Dục	T Anh Tcường			
	C5		T Dục	T Anh Tcường			

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 6/2

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Phurong

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	N Văn	NGLL CN	Toán	N Văn	Tin học
	S2	Địa Lí	Vật lí	Ả Nhạc	Sinh	Toán	Tin học
	S3	Lịch Sử	T Anh	M Thuật	N Văn	Toán	C Nghệ
	S4	SHL	T Anh	N Văn	C Nghệ	T Anh Tcường	
	S5			Toán	KN Sổng	GDCD	Sinh
CHIỀU	C1						
	C2		T Dục	T Anh Tcường			
	C3		T Dục	T Anh Tcường			
	C4		T Anh Tcường				
	C5		T Anh Tcường				

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 6/3

- Chủ nhiệm : Nguyễn Ngọc Phương Trinh

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	Sinh	Toán	KN Sổng	Ả Nhạc	T Anh
	S2	Sinh	M Thuật	Toán	Toán	C Nghệ	T Anh
	S3	N Văn	N Văn	T Dục	Địa Lí	Toán	NGLL CN
	S4	SHL	C Nghệ	T Dục	Tin học	GDCD	N Văn
	S5		Vật lí	T Anh	Tin học	Lịch Sử	N Văn
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 6/4

- Chủ nhiệm : Trần Thị Hiền Vy

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	C Nghệ	M Thuật	T Dục	Toán	N Văn
	S2	C Nghệ	N Văn	KN Sổng	T Dục	Toán	N Văn
	S3	N Văn	Sinh	Tin học	Toán	Địa Lí	Tin học
	S4	SHL	GDCD	Sinh	T Anh	Lịch Sử	Vật lí
	S5		Ả Nhạc	Toán	T Anh	NGLL CN	T Anh
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 6/5

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thanh Duy

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	Sinh	Tin học	Toán	NGLL CN	Vật lí
	S2	M Thuật	Ả Nhạc	Tin học	Toán	Lịch Sử	Sinh
	S3	C Nghệ	KN Sổng	C Nghệ	T Dục	N Văn	T Anh
	S4	SHL	N Văn	T Anh	T Dục	N Văn	Toán
	S5		N Văn	T Anh	Địa Lí	Toán	GDCD
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 6/6

- Chủ nhiệm : Lê Nguyễn Thị Học Lễ

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	N Văn	Sinh	Tin học	C Nghệ	T Anh
	S2	N Văn	N Văn	C Nghệ	Tin học	M Thuật	T Anh
	S3	Địa Lí	Vật lí	NGLL CN	Toán	T Dục	Sinh
	S4	SHL	T Anh	Toán	N Văn	T Dục	Lịch Sử
	S5		KN Sổng	Toán	Ả Nhạc	GDCD	Toán
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 6/7

- Chủ nhiệm : Lê Ngọc Lan Anh

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	GDCD	C Nghệ	N Văn	T Dục	C Nghệ
	S2	Sinh	Sinh	Toán	N Văn	T Dục	Lịch Sử
	S3	M Thuật	Ả Nhạc	Toán	NGLL CN	Toán	Toán
	S4	SHL	N Văn	KN Sổng	T Anh	Vật lí	Tin học
	S5		N Văn	T Anh	T Anh	Địa Lí	Tin học
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 6/8

- Chủ nhiệm : Trần Huyền Trân

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	M Thuật	T Dục	N Văn	Địa Lí	Toán
	S2	Vật lí	C Nghệ	T Dục	T Anh	Toán	GDCD
	S3	Sinh	Sinh	T Anh	Ả Nhạc	C Nghệ	KN Sổng
	S4	SHL	N Văn	T Anh	Toán	Tin học	N Văn
	S5		N Văn	Lịch Sử	Toán	Tin học	NGLL CN
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 7/1
- Chủ nhiệm : Vũ Thúy Hằng

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	T Anh Trường		T Anh Trường		Địa Lí
	S2	GDCD	T Anh Trường		Địa Lí		KN Sống
	S3	Vật lí	T Dục		NGLL CN		T Anh Trường
	S4	SHL	T Dục				T Anh Trường
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	Tin học	T Anh	Toán	Toán	Toán	
	C3	Tin học	T Anh	Sinh	Toán	Lịch Sử	
	C4	Sinh	N Văn	C Nghệ	Â Nhạc	N Văn	
	C5	T Anh	N Văn	Lịch Sử	M Thuật	N Văn	

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 7/2
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Bích Hạnh

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	T Dục		Địa Lí		Lịch Sử
	S2	M Thuật	T Dục		T Anh Trường		Vật lí
	S3	NGLL CN	T Anh Trường		T Anh Trường		Sinh
	S4	SHL	T Anh Trường				GDCD
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	Toán	N Văn	Lịch Sử	KN Sống	N Văn	
	C3	Toán	N Văn	C Nghệ	Toán	N Văn	
	C4	Tin học	Â Nhạc	T Anh	T Anh	Toán	
	C5	Tin học	Sinh	T Anh Trường	T Anh	Địa Lí	

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 7/3
- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Cẩm Hồng

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC		KN Sống			
	S2	T Dục		Vật lí			
	S3	T Dục	Tin học	C Nghệ			
	S4	SHL	Tin học	Lịch Sử			
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	T Anh	Â Nhạc	Địa Lí	Toán	Toán	
	C3	GDCD	NGLL CN	T Anh	Lịch Sử	Toán	
	C4	Toán	N Văn	T Anh	M Thuật	N Văn	
	C5	Sinh	N Văn	Sinh	Địa Lí	N Văn	

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 7/4
- Chủ nhiệm : Vũ Thị Ngọc Châu

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	Tin học	Vật lí			
	S2	T Dục	Tin học	GDCD			
	S3	T Dục		Lịch Sử			
	S4	SHL		C Nghệ			
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	Toán	T Anh	Sinh	Lịch Sử	Địa Lí	
	C3	T Anh	M Thuật	NGLL CN	Địa Lí	Toán	
	C4	T Anh	N Văn	Toán	KN Sống	N Văn	
	C5	Â Nhạc	N Văn	Toán	Sinh	N Văn	

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 7/5
- Chủ nhiệm : Phạm Thị Hồng Quyên

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	T Dục			Lịch Sử	
	S2	Tin học	T Dục			Địa Lí	
	S3	Tin học				C Nghệ	
	S4	SHL				GDCD	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	NGLL CN	Sinh	Â Nhạc	T Anh	N Văn	
	C3	Sinh	T Anh	Địa Lí	T Anh	N Văn	
	C4	N Văn	N Văn	Toán	Lịch Sử	Toán	
	C5	Vật lí	M Thuật	Toán	KN Sống	Toán	

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 7/6
- Chủ nhiệm : Đoàn Thị Tuyết Nhi

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	Â Nhạc			C Nghệ	
	S2	T Dục	KN Sống			NGLL CN	
	S3	T Dục				Lịch Sử	
	S4	SHL				M Thuật	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	N Văn	N Văn	Toán	N Văn	Toán	
	C3	Vật lí	N Văn	Toán	Sinh	Toán	
	C4	T Anh	GDCD	Sinh	Địa Lí	Tin học	
	C5	T Anh	T Anh	Địa Lí	Lịch Sử	Tin học	

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 7/7
- Chủ nhiệm : Hoàng Mai Phương

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC			Â Nhạc		
	S2	NGLL CN			Vật lí		
	S3	M Thuật	T Dục		KN Sống		
	S4	SHL	T Dục		Địa Lí		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	T Anh	GDCD	Toán	Sinh	Lịch Sử	
	C3	T Anh	Sinh	Toán	N Văn	Địa Lí	
	C4	Toán	T Anh	Lịch Sử	Tin học	N Văn	
	C5	Toán	N Văn	C Nghệ	Tin học	N Văn	

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 8/1
- Chủ nhiệm : Lê Hoàng Xuyên

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	Anh văn-BN	Lịch Sử	Lịch Sử	Toán	Toán
	S2	T Anh	Anh văn-BN	T Anh	Sinh	Vật lí	Toán
	S3	Hóa	GDCD	T Anh	Toán	N Văn	N Văn
	S4	SHL	Sinh	C Nghệ	N Văn	N Văn	T Anh Trường
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	Toán (chiều)		Toán (chiều)	Hóa	T Dục	
	C3	M Thuật		Địa Lí	NGLL CN	T Dục	
	C4	Â Nhạc	KN Sống	T Anh Trường	T Anh(chiều)	Văn (chiều)	
	C5	C Nghệ	Hóa (Chiều)	T Anh Trường	T Anh(chiều)	Văn (chiều)	

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 8/2
- Chủ nhiệm : Lê Thị Lương

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	N Văn	T Anh	Hóa	GDCD	C Nghệ
	S2	Toán	N Văn	Sinh	N Văn	Toán	T Anh
	S3	Địa Lí	Hóa	T Dục	N Văn	Toán	T Anh
	S4	SHL	C Nghệ	T Dục	Toán	Lịch Sử	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	T Anh(chiều)		KN Sổng	M Thuật		
	C3	T Anh(chiều)		Ả Nhạc	Hóa (Chiều)		
	C4	Toán (chiều)	Vật lí	Lịch Sử	Văn (chiều)		
	C5	Toán (chiều)	NGLL CN	Sinh	Văn (chiều)		

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 8/3
- Chủ nhiệm : Võ Thị Bích Thủy

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	Sinh	Toán	Vật lí	Hóa	T Anh
	S2	Hóa	C Nghệ	Toán	Toán	C Nghệ	N Văn
	S3	NGLL CN	N Văn	Lịch Sử	T Anh	N Văn	Toán
	S4	SHL	KN Sổng	M Thuật	T Anh	N Văn	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	Văn (chiều)		Địa Lí	Ả Nhạc		
	C3	Văn (chiều)		Sinh	Lịch Sử		
	C4	T Anh(chiều)	Hóa (Chiều)	Toán (chiều)	T Dục		
	C5	T Anh(chiều)	GDCD	Toán (chiều)	T Dục		

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 8/4
- Chủ nhiệm : Võ Hồng Thái

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	N Văn	Toán	T Anh	Lịch Sử	N Văn
	S2	Hóa	N Văn	Toán	T Anh	Địa Lí	Toán
	S3	T Anh	Sinh	KN Sổng	N Văn	Toán	C Nghệ
	S4	SHL	Hóa	NGLL CN	Lịch Sử	Vật lí	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	GDCD		T Anh(chiều)	Văn (chiều)		
	C3	Hóa (Chiều)		T Anh(chiều)	Văn (chiều)		
	C4	T Dục	M Thuật	Sinh	Toán (chiều)		
	C5	T Dục	C Nghệ	Ả Nhạc	Toán (chiều)		

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 8/5
- Chủ nhiệm : Võ Thị Ngọc Thu

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	T Anh	GDCD	N Văn	Toán	Hóa
	S2	Lịch Sử	T Anh	C Nghệ	Lịch Sử	Toán	T Anh
	S3	N Văn	N Văn	NGLL CN	Hóa	M Thuật	Toán
	S4	SHL	N Văn	Toán	Sinh	C Nghệ	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	Địa Lí	KN Sổng	Toán (chiều)	T Dục		
	C3	Ả Nhạc	Vật lí	Toán (chiều)	T Dục		
	C4	Sinh		T Anh(chiều)	Văn (chiều)		
	C5	Hóa (Chiều)		T Anh(chiều)	Văn (chiều)		

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 8/6
- Chủ nhiệm : Lê Thị Hồng Nhung

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	N Văn	T Dục	Sinh	Hóa	Vật lí
	S2	T Anh	N Văn	T Dục	Toán	Lịch Sử	C Nghệ
	S3	T Anh	C Nghệ	Toán	N Văn	Toán	GDCD
	S4	SHL	Sinh	T Anh	N Văn	Toán	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	Hóa (Chiều)	M Thuật	Lịch Sử	T Anh(chiều)		
	C3	NGLL CN	Hóa	KN Sổng	T Anh(chiều)		
	C4	Văn (chiều)		Ả Nhạc	Toán (chiều)		
	C5	Văn (chiều)		Địa Lí	Toán (chiều)		

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 8/7
- Chủ nhiệm : Trần Thị Cẩm Nhung

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	KN Sổng	C Nghệ	T Anh	Vật lí	T Anh
	S2	Toán	N Văn	Sinh	T Anh	Hóa	N Văn
	S3	Toán	N Văn	M Thuật	Sinh	T Dục	N Văn
	S4	SHL	Hóa	Toán	Toán	T Dục	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	Ả Nhạc	T Anh(chiều)	NGLL CN	Lịch Sử		
	C3	C Nghệ	GDCD	T Anh(chiều)	Hóa (Chiều)		
	C4	Toán (chiều)		Địa Lí	Văn (chiều)		
	C5	Toán (chiều)		Lịch Sử	Văn (chiều)		

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 9/1
- Chủ nhiệm : Phạm Thị Mỹ Lệ

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	N Văn	T Anh	N Văn	C Nghệ	Toán
	S2	Toán	Hóa	T Anh	N Văn	Hóa	Toán
	S3	Toán	T Dục	Địa Lí	GDCD	Địa Lí	N Văn
	S4	SHL	T Dục	NGLL CN	T Anh	N Văn	Sinh
	S5					Vật lí	
CHIỀU	C1						
	C2	Sinh	Văn (chiều)		Lịch Sử		
	C3	KN Sổng	Văn (chiều)		Vật lí		
	C4	T Anh(chiều)	Ả Nhạc		Toán (chiều)		
	C5	T Anh(chiều)	TC Hóa		Toán (chiều)		

Trường THCS Tân Quý Tây
LẦN 3 MA 34
(Từ 24/09/2018)

- Tên lớp : 9/2
- Chủ nhiệm : Võ Hồng Nhung

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	SHDC	Hóa	Lịch Sử	Toán	N Văn	N Văn
	S2	T Anh	Sinh	GDCD	Ả Nhạc	N Văn	N Văn
	S3	T Anh	TC Hóa	Toán	T Anh	Vật lí	Vật lí
	S4	SHL	N Văn	Toán	Địa Lí	Hóa	Sinh
	S5					Toán	
CHIỀU	C1						
	C2	KN Sổng	T Dục		Văn (chiều)		
	C3	Địa Lí	T Dục		Văn (chiều)		
	C4	Toán (chiều)	C Nghệ		T Anh(chiều)		
	C5	Toán (chiều)	NGLL CN		T Anh(chiều)		

Trường THCS Tân Quý Tây LẦN 3 MA 34 (Từ 24/09/2018)							
- Tên lớp : 9/3 - Chủ nhiệm : Võ Minh Trí							
SÁNG	S1	SHDC	Hóa	T Anh	T Dục	Địa Lí	KN Sống
	S2	Toán	N Văn	Sinh	T Dục	Â Nhạc	Hóa
	S3	Sinh	T Anh	Toán	N Văn	C Nghệ	Lịch Sử
	S4	SHL	T Anh	Toán	N Văn	Toán	N Văn
	S5					N Văn	
CHIỀU	C1						
	C2	Văn (chiều)	TC Hóa		Vật lí		
	C3	Văn (chiều)	Vật lí		Địa Lí		
	C4	NGLL CN	T Anh(chiều)		Toán (chiều)		
	C5	GDCD	T Anh(chiều)		Toán (chiều)		

Trường THCS Tân Quý Tây LẦN 3 MA 34 (Từ 24/09/2018)							
- Tên lớp : 9/4 - Chủ nhiệm : Hồ Khánh Vi							
SÁNG	S1	SHDC	Vật lí	Â Nhạc	Sinh	Toán	N Văn
	S2	N Văn	Hóa	T Anh	Toán	Vật lí	N Văn
	S3	Toán	N Văn	Sinh	Toán	Lịch Sử	T Anh
	S4	SHL	N Văn	Địa Lí	Hóa	Địa Lí	T Anh
	S5					C Nghệ	
CHIỀU	C1						
	C2	Toán (chiều)	Văn (chiều)		T Dục		
	C3	Toán (chiều)	Văn (chiều)		T Dục		
	C4	GDCD	TC Hóa		T Anh(chiều)		
	C5	NGLL CN	KN Sống		T Anh(chiều)		

Trường THCS Tân Quý Tây LẦN 3 MA 34 (Từ 24/09/2018)							
- Tên lớp : 9/5 - Chủ nhiệm : Võ Hoàng Tân							
SÁNG	S1	SHDC	N Văn	T Anh	GDCD	T Dục	Lịch Sử
	S2	T Anh	N Văn	T Anh	Địa Lí	T Dục	Hóa
	S3	Toán	NGLL CN	Toán	N Văn	Vật lí	Sinh
	S4	SHL	Sinh	Toán	N Văn	Hóa	Toán
	S5					N Văn	
CHIỀU	C1						
	C2	C Nghệ	Vật lí		T Anh(chiều)		
	C3	TC Hóa	Â Nhạc		T Anh(chiều)		
	C4	Địa Lí	Văn (chiều)		Toán (chiều)		
	C5	KN Sống	Văn (chiều)		Toán (chiều)		

Trường THCS Tân Quý Tây LẦN 3 MA 34 (Từ 24/09/2018)							
- Tên lớp : 9/6 - Chủ nhiệm : Nguyễn Hoàng Oanh							
SÁNG	S1	SHDC	C Nghệ	Địa Lí	N Văn	Toán	T Anh
	S2	Toán	Sinh	Toán	N Văn	Lịch Sử	T Anh
	S3	Sinh	NGLL CN	Toán	Vật lí	N Văn	Vật lí
	S4	SHL	Â Nhạc	GDCD	T Anh	N Văn	N Văn
	S5					Địa Lí	
CHIỀU	C1						
	C2	T Anh(chiều)	Văn (chiều)		Hóa		
	C3	T Anh(chiều)	Văn (chiều)		KN Sống		
	C4	T Dục	TC Hóa		Toán (chiều)		
	C5	T Dục	Hóa		Toán (chiều)		

Trường THCS Tân Quý Tây LẦN 3 MA 34 (Từ 24/09/2018)							
- Tên lớp : 9/7 - Chủ nhiệm : Lê Thị Ngọc Yến							
SÁNG	S1	SHDC	T Dục	Sinh	Toán	N Văn	N Văn
	S2	Hóa	T Dục	Địa Lí	Toán	N Văn	N Văn
	S3	T Anh	N Văn	T Anh	Lịch Sử	Toán	Hóa
	S4	SHL	Vật lí	T Anh	Â Nhạc	Toán	C Nghệ
	S5					Vật lí	
CHIỀU	C1						
	C2	NGLL CN	TC Hóa		Địa Lí		
	C3	Sinh	KN Sống		GDCD		
	C4	Toán (chiều)	T Anh(chiều)		Văn (chiều)		
	C5	Toán (chiều)	T Anh(chiều)		Văn (chiều)		